

**TỔNG CỤC THUẾ
CỤC THUẾ TP HÀ NỘI**

Số: 9340 /CT-TTHT
V/v trả lời chính sách ưu đãi
thuế TNDN đối với doanh thu
từ thực hiện dự án nghiên cứu
khoa học và phát triển công
nghệ.

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Hà Nội, ngày 13 tháng 3 năm 2019

Kính gửi: Viện Nghiên cứu Rau quả

Địa chỉ: Thị trấn Trâu Quỳ, Gia Lâm, Hà Nội; MST: 0100896189

Cục Thuế TP Hà Nội nhận được công văn số 197/VRQ-TC và công văn số 196/CV-VRQ ngày 08/10/2018 của Viện Nghiên cứu Rau quả và công văn số 08/VRQ-TC ngày 23/01/2018 hỏi về ưu đãi miễn thuế TNDN đối với doanh thu từ thực hiện dự án nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ, Cục Thuế TP Hà Nội có ý kiến như sau:

- Căn cứ Điều 3, Thông tư 151/2014/TT-BTC ngày 10/10/2014 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung Khoản 3, Điều 8, Thông tư số 78/2014/TT-BTC quy định về thu nhập được miễn thuế:

“3. Thu nhập từ việc thực hiện hợp đồng nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ theo quy định của pháp luật về khoa học và công nghệ được miễn thuế trong thời gian thực hiện hợp đồng nhưng tối đa không quá 03 năm kể từ ngày bắt đầu có doanh thu từ thực hiện hợp đồng nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ;

Thu nhập từ bán sản phẩm làm ra từ công nghệ mới lần đầu tiên áp dụng ở Việt Nam theo quy định của pháp luật và hướng dẫn của Bộ Khoa học và Công nghệ được miễn thuế tối đa không quá 05 năm kể từ ngày có doanh thu từ bán sản phẩm;

Thu nhập từ bán sản phẩm sản xuất thử nghiệm trong thời gian sản xuất thử nghiệm theo quy định của pháp luật.

a) Thu nhập từ việc thực hiện hợp đồng nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ được miễn thuế phải đảm bảo các điều kiện sau:



- Có chứng nhận đăng ký hoạt động nghiên cứu khoa học;
- Được cơ quan quản lý Nhà nước về khoa học có thẩm quyền xác nhận là hợp đồng nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ.

b) Thu nhập từ doanh thu bán sản phẩm làm ra từ công nghệ mới lần đầu tiên được áp dụng tại Việt Nam được miễn thuế phải đảm bảo công nghệ mới lần đầu tiên áp dụng tại Việt Nam được cơ quan quản lý Nhà nước về khoa học có thẩm quyền xác nhận”.

- Căn cứ quy định tại Điều 45, Chương VI, Thông tư 156/2013/TT-BTC ngày 06/11/2013 của Bộ Tài chính hướng dẫn thi hành một số điều của Luật quản lý thuế:

“Điều 45. Trường hợp người nộp thuế tự xác định số tiền thuế được miễn thuế, giảm thuế

1. Người nộp thuế tự xác định số tiền thuế được miễn thuế, giảm thuế trong hồ sơ khai thuế hoặc hồ sơ miễn thuế, giảm thuế gửi cho cơ quan thuế quản lý trực tiếp, trừ các trường hợp hướng dẫn tại Điều 46 Thông tư này.

2. Tài liệu liên quan đến việc xác định miễn thuế, giảm thuế là một phần của hồ sơ khai thuế.”

Căn cứ các quy định trên, Cục Thuế TP Hà Nội có ý kiến như sau:

Viện Nghiên cứu Rau quả là đơn vị sự nghiệp khoa học trực thuộc Viện Khoa học Nông nghiệp Việt Nam được thành lập theo Quyết định số 220/QĐ-TTg ngày 09/09/2005 của Thủ tướng Chính phủ và được Bộ Khoa học và Công nghệ chứng nhận đăng ký hoạt động nghiên cứu khoa học ngày 30/11/2016.

Năm 2017, Viện Nghiên cứu Rau quả được giao thực hiện Tiểu dự án “Nghiên cứu cải tiến và hoàn thiện công nghệ chọn tạo, phát triển sản xuất một số chủng loại rau hoa, quả chủ lực ở Việt Nam” theo thỏa thuận tài trợ số 07/FIRST/2a/FAVRI ngày 01/06/2017 và dự án sản xuất thử nghiệm “Sản xuất giống hoa lan hồ điệp quy mô công nghiệp bằng công nghệ vi nhân giống” thuộc “Chương trình trọng điểm ứng dụng công nghệ sinh học trong lĩnh vực nông nghiệp và phát triển nông thôn đến năm 2020” theo hợp đồng nghiên cứu khoa học và phát triển số 10/2018/HĐ-KNCN-CNSH ngày 31/01/2017. Nếu các

khoản thu nhập từ việc thực hiện hợp đồng nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ và thu nhập từ bán sản phẩm sản xuất thử nghiệm trong thời gian sản xuất thử nghiệm đáp ứng các điều kiện theo quy định tại Điều 3, Thông tư 151/2014/TT-BTC thì: Thu nhập từ việc thực hiện hợp đồng nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ theo quy định của pháp luật về khoa học và công nghệ được miễn thuế trong thời gian thực hiện hợp đồng nhưng tối đa không quá 03 năm kể từ ngày bắt đầu có doanh thu từ thực hiện hợp đồng nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ và thu nhập từ bán sản phẩm sản xuất thử nghiệm trong thời gian sản xuất thử nghiệm theo quy định của pháp luật được miễn thuế.

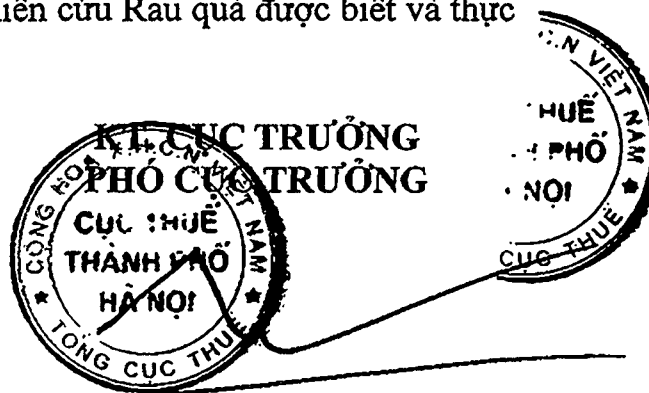
Viện Nghiên cứu Rau quả có trách nhiệm tự xác định số thuế được miễn theo quy định của pháp luật tại Điều 3, Thông tư 151/2014/TT-BTC và kê khai trong hồ sơ quyết toán thuế TNDN gửi cơ quan thuế quản lý trực tiếp để được hưởng ưu đãi miễn thuế theo quy định tại Điều 45, Thông tư số 156/2013/TT-BTC.

Trường hợp còn vướng mắc, đề nghị Viện nghiên cứu Rau quả liên hệ với Phòng Kiểm tra thuế số 5 - 187 Giảng Võ để được hướng dẫn cụ thể.

Cục Thuế TP Hà Nội trả lời để Viện nghiên cứu Rau quả được biết và thực hiện. /

Nơi nhận:

- Như trên;
- Phòng: KT5; PC
- Lưu: VT, TTHT(2). (6.3)



Mai Sơn